

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ QUY HOẠCH – KIẾN TRÚC

TỔNG QUAN VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Hà Nội, tháng 10 năm 2025

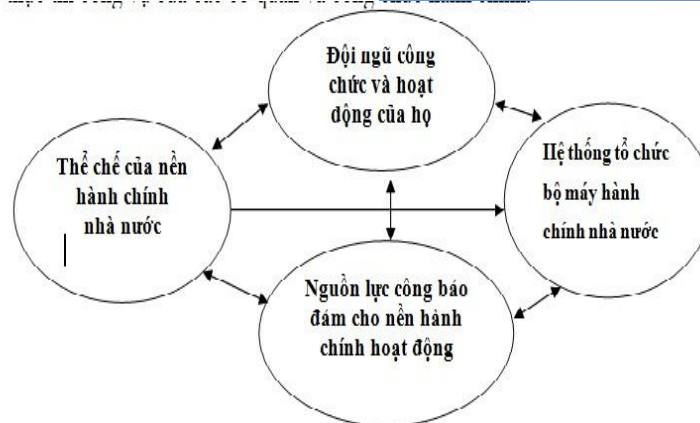
Tổng quan về cải cách hành chính

- I. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
- II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CHÍNH PHỦ
- III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

SỞ QUY HOẠCH – KIẾN TRÚC

YẾU TỐ CẤU THÀNH NỀN HÀNH CHÍNH



Sơ đồ 1: Nền hành chính nhà nước

**NỀN
HÀNH
CHÍNH**

I. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

1. KHÁI NIỆM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

- Từ điển Tiếng Việt: Cải cách là sửa lại cho phù hợp với tình hình mới.
- Từ điển luật học: CCHC là một chủ trương, công cuộc có tính đổi mới nhằm nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của nhà nước.
- Theo quan điểm của Liên hiệp quốc: CCHC là những nỗ lực có chủ định nhằm tạo nên những thay đổi cơ bản trong hệ thống hành chính nhà nước thông qua các cải cách có hệ thống hoặc thay đổi các phương thức để *cải tiến ít nhất một* trong những yếu tố cấu thành hành chính nhà nước: ***thể chế, cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài chính công và tiến trình quản lý.***

I. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

- Từ điển kinh tế GABLER: CCHC là cải cách về tổ chức, nhân sự, quy trình và công vụ, biện pháp nhằm tạo hiệu quả, đơn giản hóa hành chính và gần dân.
- => **Cải cách hành chính nhà nước là tạo ra những thay đổi trong các yếu tố cấu thành của nền hành chính nhằm là cho các cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn, phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội tốt hơn.**

I. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

2. Sự cần thiết của cải cách hành chính nhà nước

Ba yếu tố sau đây chi phối và lý giải sự cần thiết của cải cách hành chính nhà nước:

- *Một là*, yêu cầu của sự phát triển xã hội, đặc biệt là yêu cầu của phát triển kinh tế.
- *Hai là*, sự kém hiệu quả, hiệu lực của bản thân nền hành chính nhà nước.
- *Ba là*, yêu cầu của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ tốt hơn, hiệu quả hơn của nền hành chính nhà nước.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CHÍNH PHỦ

1. Chủ trương, quan điểm của Đảng về CCHC nhà nước

Khởi đầu từ Đại hội lần thứ VI Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1986 (Chưa dùng khái niệm CCHC):

Đề ra chủ trương thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy của các cơ quan Nhà nước, theo phương hướng:

- Xây dựng và thực hiện một cơ chế quản lý nhà nước thể hiện quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động ở tất cả các cấp.
- Tăng cường bộ máy của nhà nước từ trung ương đến địa phương và cơ sở thành một hệ thống thống nhất, có sự phân định rành mạch nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm từng cấp theo nguyên tắc tập trung dân chủ....

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội VII năm 1991 (Chưa dùng khái niệm CCHC):

Tiếp tục cải cách bộ máy nhà nước theo phương hướng:

- Nhà nước thực sự là của dân, do dân và vì dân.
- Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng;
- Tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thống nhất quyền lực nhưng phân công, phân cấp rành mạch;
- Bộ máy tinh giản, gọn nhẹ và hoạt động có chất lượng cao trên cơ sở ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật, quản lý...

Nghị quyết TW 8 khóa VII năm 1995: Đánh dấu bước phát triển mạnh về tư duy, nhận thức về HCNN nước và cải cách HCNN (Lần đầu tiên sử dụng khái niệm CCHC): Cải cách một bước nền HCNN là trọng tâm hoàn thiện nhà nước. Đề ra 3 nội dung của CCHC: thể chế, tổ chức, con người.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC

NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội VIII (sau đó là Hội nghị Trung ương 3, Trung ương 6 (lần 2) và Hội nghị Trung ương 7 (Khoá VIII) tiếp tục khẳng định chủ trương của Đảng về cải cách hành chính, xác định cải cách hành chính là trọng tâm của việc xây dựng, hoàn thiện nhà nước và phải được tiến hành đồng bộ trong cả hệ thống chính trị.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội IX năm 2001 đã đưa ra một loạt chủ trương, biện pháp có ý nghĩa quan trọng trong cải cách hành chính như:

- Điều chỉnh chức năng và cải tiến phương thức hoạt động của Chính phủ, nguyên tắc bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực;
- Phân công, phân cấp; tách cơ quan hành chính công quyền với tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công; tiếp tục cải cách doanh nghiệp nhà nước, tách chức năng quản lý nhà nước với chức năng sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp;
- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính;
- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực;
- Thiết lập trật tự kỷ cương, chống quan liêu, tham nhũng...

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội X năm 2006:

- Tiếp tục khẳng định chủ trương đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại.
- Đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại và xác định một loạt các biện pháp quan trọng để đẩy mạnh cải cách hành chính

Nghị quyết TW 5 khóa X năm 2007: Lần đầu tiên có một Nghị quyết về CCHC

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội XI (1/2011) tiếp tục khẳng định:

- “Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; giảm mạnh và bãi bỏ các loại thủ tục hành chính gây phiền hà cho tổ chức và công dân...”
- “Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ theo hướng xây dựng nền hành chính thống nhất, thông suốt, trong sạch, vững mạnh, có hiệu lực, hiệu quả; tổ chức tinh gọn và hợp lý...”

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

Đại hội XII (1/2016) xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN trong đó đưa ra chủ trương về CCHC:

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo hướng xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.
- Hoàn thiện thể chế hành chính dân chủ - pháp quyền, quy định trách nhiệm và cơ chế giải trình của các cơ quan nhà nước; giảm mạnh, bãi bỏ những thủ tục hành chính gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

- Đại hội XIII của Đảng đã định hướng: “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ người dân, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững được đặt ra như một yêu cầu tất yếu đối với đất nước trong thời gian tới”.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

- Đề cao đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ của cán bộ, công chức; đẩy nhanh việc áp dụng chính phủ điện tử.

KẾT LUẬN: CCHC là một chủ trương nhất quán của Đảng trong quá trình đổi mới đất nước.

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

2. Quá trình thực hiện của Chính phủ

1. Cải cách thủ tục hành chính với Nghị quyết số 38/CP năm 1994 của Chính phủ

- Bối cảnh:

+ Chủ trương kêu gọi đầu tư nước ngoài, trong nước.

+ Nhà đầu tư nước ngoài vào vương TTHC.

+ Doanh nghiệp, người dân kêu ca, phàn nàn.

- 7 lĩnh vực trọng điểm: Thành lập và đăng ký kinh doanh doanh nghiệp; đầu tư trực tiếp của nước ngoài; xuất, nhập khẩu; xuất, nhập cảnh; cấp phép xây dựng và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đô thị; cấp phát vốn ngân sách Nhà nước; khiếu nại, tố cáo.

- Kết quả:

+ Thủ tục được đơn giản hóa một bước

+ Cơ chế một cửa ra đời

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

2.2. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa VII từ 1995 – 1998

Kết quả đáng chú ý:

- Cải cách tổ chức bộ máy: Giảm số bộ từ 27 xuống còn 23. Đáng chú ý là việc hợp nhất 8 Bộ và Ủy ban Nhà nước thành 3 Bộ mới (Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Bộ Thủy lợi thành Bộ Nông nghiệp và PTNT; Bộ Công nghiệp nặng, Bộ Công nghiệp nhẹ và Bộ Năng lượng thành Bộ Công nghiệp; Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ủy ban nhà nước về đầu tư nước ngoài thành Bộ Kế hoạch và Đầu tư)
=> Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực

- Tương tự là tổ chức bộ máy ở địa phương: Gọn nhẹ hơn

II. CHỦ TRƯỞNG, QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC VÀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN CỦA CP

2.3 Triển khai CCHC thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khoá VIII năm 1999

- Tổng rà soát quy mô lớn chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính từ trung ương đến cơ sở
 - Thực hiện tinh giản biên chế
4. Triển khai cải cách hành chính thông qua Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010.
 5. Triển khai cải cách hành chính thông qua Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.
 6. Triển khai cải cách hành chính thông qua Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Bài học thực tiễn từ việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020

1. Những kết quả chủ yếu đạt được

- Thể chế của nền hành chính, thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, thể chế về mối quan hệ giữa nhà nước và nhân dân được hoàn thiện, củng cố. Nền hành chính đã có chuyển biến tích cực theo hướng nền hành chính dân chủ, phục vụ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, trách nhiệm.
- Công tác cải cách TTHC, cắt giảm điều kiện kinh doanh, cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành đã đạt được kết quả quan trọng.
- Bộ máy hành chính từ Trung ương đến địa phương đã được phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ bản khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, đối tượng quản lý. Phân cấp quản lý được tăng cường

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nhiều đổi mới; cải cách tiền lương đã được quan tâm và đạt được những kết quả tích cực.
- Cơ chế quản lý tài chính được đổi mới, giúp cho các cơ quan, đơn vị chủ động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, sử dụng ngân sách và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.
- Các dịch vụ sự nghiệp công được đổi mới, cải cách, từng bước nâng cao chất lượng, đem lại lợi ích thiết thực cho người dân, xã hội.
- **Kết quả nổi bật chung: Nền hành chính được cải cách một bước theo hướng phục vụ**

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI

VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1.2. Những hạn chế, yếu kém

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo CCHC chưa thực sự quyết liệt.
- Cải cách thể chế vẫn còn những bất cập, hạn chế. Tính ổn định và khả năng dự báo trong một số lĩnh vực chưa cao; một số quy định chưa đồng bộ, thống nhất, khả thi, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, thậm chí còn có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn. Vẫn còn VBQPPL có dấu hiệu trái luật.
- Cải cách TTHC vẫn chưa thực sự là động lực mạnh mẽ cho cải thiện môi trường kinh doanh. Điều kiện kinh doanh chậm được cắt giảm, có những TTHC được cắt giảm nhưng lại phát sinh những TTHC mới ở các nội dung khác. Tính liên thông trong cải cách TTHC chưa cao.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Tổ chức bộ máy hành chính còn chồng chéo, nhiều tầng nấc; sự phân công, phân cấp giữa các ngành và các cấp chưa thật rành mạch. Việc sắp xếp tổ chức chưa gắn kết với việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ nên hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa cao.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có nơi chưa đồng đều, thậm chí còn yếu; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa làm hết trách nhiệm, còn có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thời gian qua còn hạn chế. Công tác quản lý cán bộ ở một số cơ quan, đơn vị còn chưa nghiêm.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Cải cách tài chính công còn nhiều hạn chế. Việc sử dụng ngân sách và vốn đầu tư công còn lãng phí, thất thoát, kém hiệu quả. Việc đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập còn chậm; chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên một số lĩnh vực chưa cao
- Việc xây dựng Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số, xã hội số chưa đồng bộ. Việc hình thành các hệ thống dữ liệu dùng chung chưa đầy đủ; việc kết nối, liên thông giữa các phần mềm quản lý chuyên ngành, dữ liệu dùng chung của các cơ quan, đơn vị còn khó khăn. Hiệu quả cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 cho người dân, tổ chức còn thấp.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1.3. Nguyên nhân

- Phương pháp tổ chức triển khai thực hiện chưa có nhiều giải pháp tập trung, quyết liệt. Một số mục tiêu CCHC xây dựng định tính nên rất khó đánh giá đúng hiệu quả và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.
- Quá trình triển khai còn lúng túng. Nhiệm vụ đề ra nhiều nhưng chưa thực sự gắn với các biện pháp và điều kiện bảo đảm cần thiết. Việc tổng kết, rút kinh nghiệm các mô hình thí điểm không kịp thời.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Nguồn lực bảo đảm cần thiết cho CCHC còn nhiều hạn chế.
- Thực thi vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính đối với CCHC tại một số cơ quan, đơn vị chưa đầy đủ. Tính công khai minh bạch của nền hành chính còn nhiều thách thức; một bộ phận cán bộ, công chức chưa tốt, còn vi phạm đạo đức công vụ.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1.4. Những bài học kinh nghiệm

- Cần coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính đối với các cấp chính quyền và toàn thể nhân dân để tạo ra sự đồng thuận chung trong toàn xã hội về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; .
- Phải xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên. Bảo đảm sự nhất quán, kiên trì, liên tục, có đổi mới, sáng tạo, theo định hướng trong triển khai cải cách hành chính.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

- Tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm và quyết tâm chính trị của người đứng đầu, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong từng cơ quan, đơn vị, phải xác định mọi việc vì lợi ích thiết thực, đặt lợi ích của người dân lên hàng đầu.
- Cần xác định rõ phạm vi, nội dung cải cách hành chính, phân biệt cải cách hành chính với các cuộc cải cách đang diễn ra như cải cách, đổi mới kinh tế, cải cách tư pháp...
- Xác định các mục tiêu cải cách hành chính mang tính định lượng với mức độ phù hợp, thiết thực để bảo đảm tính khả thi.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá quá trình triển khai thực hiện

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1.5. Những đặc trưng của CCHC Việt Nam

- Cải cách được tiến hành trong khuôn khổ hệ thống chính trị một Đảng duy nhất cầm quyền.
- Cải cách hành chính diễn ra cùng một lúc với khá nhiều cuộc cải cách khác, ví dụ như cải cách kinh tế, cải cách lập pháp, cải cách tư pháp, cải cách giáo dục v.v...
- Cải cách hành chính được triển khai trên diện rộng, ở tất cả các cấp hành chính.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1.5. Những đặc trưng của CCHC Việt Nam

Rút ra một số vấn đề:

- Cải cách hành chính không thể tách rời sự lãnh đạo của Đảng
- Sự chỉ đạo nhất quán của Chính phủ là một yếu tố bảo đảm cải cách hành chính đạt kết quả.
- Cải cách hành chính triển khai với nhiều nội dung, vì vậy hết sức khó khăn và phải làm lâu dài.
- Bảo đảm tính đồng bộ của cải cách hành chính với các cuộc cải cách khác trong hệ thống chính trị
- Cải cách hành chính đòi hỏi phải có những thí điểm

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2. Kinh nghiệm CCHC một số nước

1. Australia

Kế hoạch cải cách hành chính tập trung vào 4 lĩnh vực rộng lớn là:

- Đáp ứng nhu cầu của công dân,
- Lãnh đạo và định hướng chiến lược mạnh mẽ,
- Tăng cường năng lực đội ngũ làm việc,
- Hoạt động hiệu quả theo tiêu chuẩn nhất quán cao.

4 lĩnh vực này được phân thành 9 nhóm lĩnh vực cải cách nhỏ và được hỗ trợ bởi 28 mảng hoạt động cụ thể.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2.2. Cộng hòa Liên bang Đức

Đức đang tiến hành cải cách hành chính tập trung ở hai lĩnh vực chủ yếu là áp dụng *công nghệ thông tin* trong hoạt động của cơ quan hành chính và *đơn giản hóa hành chính*.

Chính phủ Liên bang đã ban hành 2 chương trình:

Một là, Chương trình “Giảm thiểu hành chính và lập quy tốt hơn”

Hai là, “Chương trình hành chính hướng tới tương lai qua đổi mới” (Chương trình chính phủ điện tử)

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2.3. Malaysia

Cải cách từ gần những năm 80: đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức, đó là coi trọng vai trò của thị trường và do đó Chính phủ phải thay đổi trong chính sách – Chính phủ chuyển từ vai trò can thiệp trực tiếp sang gián tiếp và hỗ trợ. Các trọng tâm cải cách hướng tới:

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng
- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực qua đánh giá kết quả hoạt động
- Thay đổi hệ thống ngân sách.
- Thực thi chính sách nhìn về phương đông và tư nhân hóa
- Chính phủ điện tử và đổi mới

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2.4. Singapore

- Áp dụng bộ quy chuẩn ISO 9000 trong BMHC.
- Đưa tinh thần “doanh nghiệp” vào hoạt động của BMHC mà cốt lõi là lấy hiệu quả làm thước đo.
- Đề ra Chương trình xoá bỏ cách làm việc quan liêu, nhiều tầng nấc của BMHC với mục tiêu là việc gì cũng phải có cơ quan chịu trách nhiệm.
- Thường xuyên rà soát để loại bỏ những quy định lỗi thời không còn phù hợp.
- Đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, chính sách thu hút nhân tài.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

2.5. Một số bài học kinh nghiệm

Thứ nhất, quy mô cải cách, tức là nội dung cải cách nếu so với Việt Nam thì ở mức độ khiêm tốn. Điều đó được lý giải từ chính bản thân hệ thống hành chính các nước đã tương đối hợp lý, trong quá trình phát triển chỉ phát sinh một số vấn đề cần thay đổi, cải cách và do đó được tập trung nghiên cứu để thực hiện cải cách.

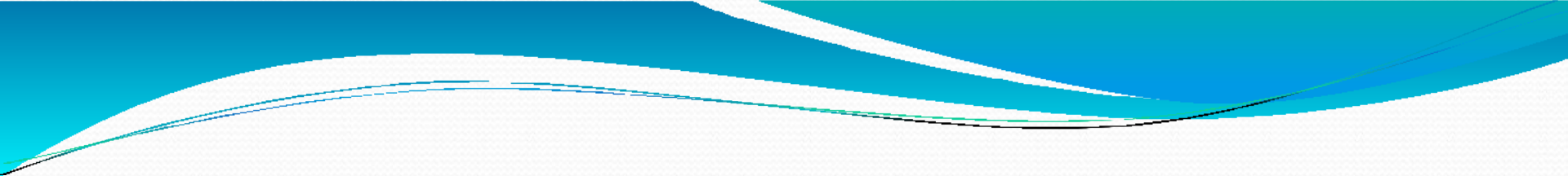
Thứ hai, một khi đã lựa chọn, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cải cách, thì đều có chương trình được Chính phủ thông qua để triển khai. Như vậy, cải cách được xác định ở tầm Chính phủ. Chính phủ cam kết cải cách thông qua các nghị quyết, chương trình của Chính phủ.

III. KINH NGHIỆM TRONG NƯỚC VÀ THẾ GIỚI VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Thứ ba, trong mười năm trở lại đây, cải cách hành chính của các nước đều thể hiện 2 đặc trưng sau:

- Nghiên cứu, áp dụng những vấn đề quản lý, giá trị tiên tiến từ khu vực tư vào khu vực công.
- Cải cách đặt trọng tâm vào con người. Người dân được xác định là khách hàng của cơ quan hành chính. Đây là sự chuyển biến to lớn về nhận thức, về thái độ của công chức đối với người dân trong giải quyết công việc của dân theo quy định của pháp luật.

Thứ tư, các nước đều chú trọng việc lập ra các cơ quan, tổ chức để giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai cải cách.



XIN CẢM ƠN!